

**CÔNG TY CỔ PHẦN BXP TOÀN CẦU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BXP TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BXP GLOBAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BXP GLOBAL

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110654171

**3. Ngày thành lập:** 19/03/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 17, Ngõ 28/76 Phố Đại Linh, Tổ dân phố 18, Phường Trung Văn, Quận Nam  
Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965866851

Fax:

Email: [ketoan@abaha.vn](mailto:ketoan@abaha.vn)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(Trừ đấu giá hàng hóa)                                                                                                                                 | 4610        |
| 2.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                          | 4651        |
| 3.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                           | 4652        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa ; Đại diện cho thương nhân ; Nhượng quyền thương mại                      | 8299        |
| 5.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                    | 9511        |
| 6.  | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                   | 9512        |
| 7.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                        | 6201        |
| 8.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                          | 6202        |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                              | 6209        |
| 10. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                           | 6311        |
| 11. | Cổng thông tin<br>(Loại trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                               | 6312        |
| 12. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ hoạt động tư vấn mang tính pháp lý)                                        | 6820        |
| 13. | Quảng cáo<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ quảng cáo ; Phát hành quảng cáo ; Tiếp nhận quảng cáo                                                                                              | 7310        |
| 14. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>(Loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán) | 7490        |
| 15. | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                           | 5820(Chính) |
| 16. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                        | 4321        |
| 17. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                       | 4741        |
| 18. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                      | 4759        |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 50.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông    | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                                    | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | LÊ HUY<br>THỰC | Phòng 914 K3<br>Khu đô thị Việt<br>Hưng, Phường<br>Giang Biên, Quận<br>Long Biên, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam                    | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 25.000        | 250.000.000              | 50,000       | 0380850355<br>34                                                                                                       |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Tổng số                            | 25.000        | 250.000.000              | 50,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | LÊ THỊ HÀ      | Số nhà 17, Ngõ<br>28/76 Phố Đại<br>Linh, Tổ dân phố<br>18, Phường Trung<br>Vân, Quận Nam<br>Tư Liêm, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 15.000        | 150.000.000              | 30,000       | 0381850108<br>65                                                                                                       |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       | Tổng số                            | 15.000        | 150.000.000              | 30,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                |                                                                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                  |                                                                                                       |                                    |        |             |        |                  |
|---|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|------------------|
| 3 | TRẦN DOÃN<br>SAN | Tổ dân phố số 2<br>Mễ Trì Hạ,<br>Phường Mễ Trì,<br>Quận Nam Từ<br>Liêm, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 10.000 | 100.000.000 | 20,000 | 0300860022<br>55 |
|   |                  |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                       | Tổng số                            | 10.000 | 100.000.000 | 20,000 |                  |
|   |                  |                                                                                                       |                                    |        |             |        |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Ho và tên: LÊ THI HÀ

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 18/02/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038185010865

Ngày cấp: 21/04/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 17, Ngõ 28/76 Phố Đại Linh, Tổ dân phố 18, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 17, Ngõ 28/76 Phố Đại Linh, Tổ dân phố 18, Phường Trung  
Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội